

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BIÊN HOÀ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **68/2021/HS-ST**

Ngày: 01-02-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HOÀ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Võ Thị Hà Vân

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Kim Chi

Bà Trương Thị Thìn

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Thế Mạnh - Thư ký TAND thành phố Biên Hoà.

**- Đại diện VKSND thành phố Biên Hoà tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Duy Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở TAND thành phố Biên Hoà, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Viết Q**; Sinh năm 1993, tại tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 17C/50, khu phố X2, phường H1, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Thiên chúa; Con ông: Ngô Duy T2, Sinh năm: 1963; Con bà: Nguyễn Thị H2, Sinh năm: 1970; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị can là con lớn nhất, có vợ tên Nguyễn Phạm Y3, sinh năm 1993.

Tiền án, tiền sự: không.

Hiện bị can đang tại ngoại.

**- Bị hại: Công ty Cổ phần dịch vụ G**

Người đại diện theo Pháp luật: Ông Lương Duy H – Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Trần Thị Thiện M – Giám đốc kiểm toán nội bộ.

Địa chỉ: Số nhà S, đường Th, phường X, quận Y, thành phố Hồ Chí Minh.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** bà Trần Lê B.C, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Số R, khu biệt thự Th1, phường Th2, quận Y1, thành phố Hồ Chí Minh.

*(Bị cáo có mặt, bị hại, người liên quan vắng mặt)*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hoà truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngô Viết Q làm việc cho công ty “Cổ phần dịch vụ G” tại số nhà S, đường Th, phường X, quận Y, TP Hồ Chí Minh, Công ty có kho hàng tại số S1 khu phố X1, phường T, thành phố B. Công việc của Công ty là khi khách hàng mua hàng trên các trang Web bán hàng, trên mạng internet thì chủ hàng thuê công ty “Cổ phần dịch vụ G” chuyển hàng cho khách hàng đặt mua hàng rồi thu tiền về giao cho chủ hàng và Công ty lấy tiền công (phí) vận chuyển. Khi hàng được tập hợp ở kho hàng tại số S1 khu phố X1, phường T, thành phố B thì nhân viên của công ty phân loại rồi giao cho Q để đi giao hàng đến từng khách hàng theo địa chỉ được ghi trên bao bì. Lợi dụng sự quản lý sơ hở của công ty, Q đã trộm cắp một số gói hàng mang ra ngoài cất giấu, rồi mang đi giao cho khách hàng và lấy tiền tiêu xài cá nhân, cụ thể như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 18 tháng 8 năm 2019, Q đã trộm cắp tài sản tại kho hàng số S1 khu phố X1, phường T, thành phố B của Công ty “Cổ phần dịch vụ G” gồm 01 máy sửa rửa mặt, 01 máy cạo râu (không rõ nhãn hiệu) và đến khoảng 01 giờ ngày 20/8/2019, Q tiếp tục trộm cắp 02 chai dược phẩm chức năng dưỡng da nhãn hiệu CLEANSE WONDER và 02 chai dược phẩm chức năng làm trắng da (không rõ nhãn hiệu) và 01 ổ khóa xe mô tô nhãn hiệu Exciter thì bị phát hiện xử lý theo quy định.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 332 ngày 28/7/2020 của hội đồng định giá tài sản thành phố B đối với 02 chai dược phẩm chức năng dưỡng da nhãn hiệu CLEANSE WONDER có giá trị là 4.140.000 đồng (bốn triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng).

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 468 ngày 16 tháng 10 năm 2019 của hội đồng định giá tài sản thành phố B đối với 01 ổ khóa xe mô tô nhãn hiệu Exciter có giá trị 315.000 đồng (ba trăm mười lăm nghìn đồng).

- 01 máy rửa mặt và 01 máy cạo râu, 02 chai thảo dược chức năng làm trắng da (không rõ nhãn hiệu, chủng loại), Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu hồi được nên hội đồng định giá tài sản thành phố B thống nhất không định giá.

#### **Vật chứng của vụ án:**

- 01 xe mô tô Q mượn của người bạn tên T1 (không rõ họ, địa chỉ), không nhớ biển số, sau khi Q mượn đi giao hàng xong đã trả lại cho T1, T1 không biết Q mượn để đi phạm tội. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa làm việc được với T1.

**Về dân sự:** chị Trần Thị Thiện M là người được công ty “Cổ phần dịch vụ G” ủy quyền đã nhận lại 01 ổ khóa xe mô tô nhãn hiệu Exciter và số tiền Q đã khắc phục hậu quả nên không yêu cầu bồi thường.

Tại Cáo trạng số: 55/CT-VKSBH ngày 08/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo Ngô Viết Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

#### **Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa:**

Về quan điểm truy tố, tội danh, hình phạt đối với bị cáo:

##### *1. Về quan điểm truy tố, tội danh:*

- Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Ngô Viết Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

##### *2. Về hình phạt:*

- Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Không  
- Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Viết Q mức án từ 12 – 14 tháng cải tạo không giam giữ.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật đối với bị cáo như: bị cáo đã nhận Kết luận điều tra, Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử

theo đúng trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với bị hại là Công ty Cổ phần dịch vụ G không yêu cầu bồi thường về dân sự. Tại phiên tòa Công ty Cổ phần dịch vụ G vắng mặt mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ, xét thấy việc xét xử vắng mặt bị hại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự Tòa án xét xử vắng mặt bị hại.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Ngô Viết Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ, đã có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 18 và 20 tháng 8 năm 2019, Ngô Viết Q đã có hành vi trộm cắp của công ty “Cổ phần dịch vụ G” ở tại số S1 khu phố X1, phường T, thành phố B 02 gói hàng bên trong có 01 ổ khóa xe mô tô nhãn hiệu Exciter có giá trị 315.000 đồng (ba trăm mười lăm nghìn đồng) và 02 chai dưỡng phẩm chức năng dưỡng da nhãn hiệu CLEANSE WONDER có giá trị là 4.140.000 đồng (bốn triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng) và 01 máy rửa mặt và 01 máy cạo râu, 02 chai thảo dược chức năng làm trắng da không rõ nhãn hiệu, chủng loại nên (không định giá được). Tổng giá trị tài sản Q trộm cắp là 4.455.000 đồng (bốn triệu bốn trăm năm mươi lăm nghìn đồng) thì bị phát hiện xử lý theo quy định.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của những người khác được Pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tự nguyện bồi thường khắc phục thiệt hại cho bị hại 7.000.000đ (bảy triệu đồng), bản thân bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, trong thời gian tại ngoại bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật tại địa phương và có nơi cư trú rõ ràng. Các tình tiết nêu trên thuộc các trường hợp quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt “Cải tạo không giam giữ”, giao bị cáo cho địa phương nơi bị cáo cư trú, kết hợp với gia đình bị cáo để

quản lý trong thời gian cải tạo không giam giữ cũng đủ để giáo dục, răn đe và thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Xét bị cáo Ngô Viết Q chưa có nghề nghiệp ổn định, gia đình khó khăn nên cho bị cáo miễn việc khấu trừ thu nhập.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Công ty Cổ phần dịch vụ G không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô Q mượn của T1 (không rõ địa chỉ), không nhớ biển số, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

[6] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hoà phù hợp với một phần nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Tuyên bố bị cáo Ngô Viết Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Ngô Viết Q 03 (Ba) năm cải tạo không giam giữ, thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Ngô Viết Q cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát giáo dục bị cáo.

Miễn khoản khấu trừ thu nhập cho bị cáo Ngô Viết Q.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo theo luật định. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết công khai bản án theo quy định.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an tp.Biên Hoà;
- Chi cục THADS tp.Biên Hoà;
- Bị cáo – Nhà tạm giữ;
- Thi hành án hình sự;
- Bị hại;
- Lưu (3).

(Đã ký tên và đóng dấu)

**Võ Thị Hà Vân**